TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A – TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày: 10-6-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Hải và ông Bùi Sỹ Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thái P, tên gọi khác: Cóc; sinh ngày 04/01/1988 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 07, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Trần Thị C; vợ là: Phạm Thị Hoài D đã ly hôn; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Nguyễn Hữu H, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 7, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Trần Thị K, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 7, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

3. Lê Minh Q, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 7, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng*: Võ Thành X, Nguyễn Ngọc Y và Lê Văn Z.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 50 phút ngày 15/12/2021 tại hẻm số 27 Nguyễn Thiếp thuộc Tổ 7, phường T, thị xã A, Công an thị xã A bắt quả tang Phạm Thái P đang tàng trữ chất màu trắng dạng tinh thể, P khai là ma túy đá. Khi bắt quả tang Phạm Thái P, Công an thị xã A đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ trong túi quần, túi áo của P 02 gói nilon bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể, tiến hành niêm phong theo quy định;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số điện thoại (số sim) 0353029189, số Imel 352891101194542;

- 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 81H3-4468, xe không gương, không có dè chắn bùn, không có bao sên, số khung N5100*02129273*, số máy LC 150FMG*02129062*.

Ngày 16/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thái P thu giữ 01 nỏ thủy tinh bị uốn con, 01 đầu phình to, tiến hành niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 821/KLGĐ ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon, trong bì thư ghi "Bì số 01" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4285 gam.

2. Chất màu xám, đen bám dính trong đoạn thủy tinh, uốn cong (có một đầu phình to), trong bì thư ghi "Bì số 02" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

Sau khi tiến hành giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đã đóng gói, niêm phong và giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A:

- 0,3606 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 02 (hai) gói nilon thuộc bì thư ghi "Bì số 01" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc

điểm: Mặt trước ghi ‘Bì số 01” và có dòng chữ ‘Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh, uốn cong, có một đầu phình to thuộc bì thư ghi “Bì số 02” và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi ‘Bì số 02” và có dòng chữ “Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

Ngày 15/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A kiểm tra (test) nước tiểu để phát hiện người sử dụng ma túy đối với Phạm Thái P, xác định: Phạm Thái P có sử dụng chất ma túy tại thời điểm kiểm tra.

Về nguồn gốc ma túy, Phạm Thái P khai: Tối ngày 15/12/2021, Phạm Thái P uống rượu cùng với bạn tại Tổ 8, phường An Phú, thị xã A. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Cao Xuân N, sinh năm 1995, tên thường gọi là Cu em, trú tại Tổ 5, phường T, thị xã A điện thoại cho P nói N đang ở nhà P và nói P về nhà để N đưa tiền đi mua ma túy về sử dụng, P đồng ý. P điều khiển xe mô tô gắn biển số 81H3-4468 chạy từ quán nhậu về nhà tại Tổ 07, phường T, thị xã A để gặp N. N đưa cho P 400.000 đồng nói P đi mua ma túy về sử dụng. P cầm tiền và dùng điện thoại di động hiệu Nokia số thuê bao 0353.029.189 gọi vào số thuê bao 039.8862381 của Nguyễn Hữu H, sinh năm 1995, tên thường gọi là Sở em, trú tại Tổ 5, phường T, thị xã A hỏi Hải: “*có đồ không lấy cho anh hai cái hai*?” *(tức là hai gói ma túy đá, mỗi gói 200.000đ)* thì H đồng ý và nói P đến nhà H lấy ma túy. Sau đó, P điều khiển xe mô tô gắn biển số 81H3-4468 đến nhà H tại Tổ 5, phường T, thị xã A để mua ma túy. Tại đây, H đưa cho P 02 gói nilon bên trong chứa ma túy và P đưa cho H số tiền 400.000đ. Sau khi mua ma túy, P cất 01 gói ma túy vào túi quần và cất 01 gói ma túy vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi về đến đầu hẻm 27 Nguyễn Thiếp thuộc Tổ 7, phường T, thị xã A thì bị Đội Cảnh sát kinh tế, ma túy Công an thị xã A phối hợp với Công an phường T kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, Phạm Thái P còn khai vào ngày 13/12/2021 Cao Xuân N có đưa cho Phạm Thái P 200.000đ để mua ma túy. Sau đó, Phạm Thái P gặp Nguyễn Hữu H mua ma túy về cùng với Cao Xuân N sử dụng.

Ngày 16/12/2021, Nguyễn Hữu H giao nộp: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xanh, model it2171, sim số 0385666330 và 0398862381, số Imel1: 355020117066208 (đã qua sử dụng).

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Phạm Thái P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thái P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,3606 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 02 (hai) gói nilon thuộc bì thư ghi "Bì số 01" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước ghi 'Bì số 01" và có dòng chữ 'Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 (một) đoạn ống thủy tinh, uốn cong, có một đầu phình to thuộc bì thư ghi "Bì số 02" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi 'Bì số 02" và có dòng chữ "Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 biển số xe 81H3-4468;

+ 01 sim điện thoại số 0353029189 trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 352891101194542 của Phạm Thái P;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 352891101194542;

+ Xe mô tô hiệu LONCIN, không có gương, không có dè chắn bùn, không có bao sên. Số khung N5100*02129273*, số máy LC150FMG*02129062*.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hữu H 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xanh, model it2171, sim số 0385666330 và 0398862381, số Imel1: 355020117066208.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thái P thừa nhận thừa nhận đã tàng trữ 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, với tổng khối lượng 0,4285 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã A bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của Nguyễn Hữu H có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Nguyễn Hữu H không thừa nhận đã bán ma túy cho Phạm Thái P như lời khai của Phạm Thái P.

Lời khai của anh Lê Minh Q và chị Trần Thị K thể hiện: Chiếc xe mô tô hiệu LONCIN, không có gương, không có dè chắn bùn, không có bao sên. Số khung N5100*02129273*, số máy LC150FMG*02129062* là của vợ chồng anh chị, do chị K đứng tên trong Giấy đăng ký mô tô, xe máy. Chiếc xe này vợ chồng anh Q, chị K đã cho Phạm Thái P vào năm 2014. Khi cho vợ chồng anh Q, chị K giao xe và Giấy đăng ký mô tô, xe máy cho Phạm Thái P, hai bên chỉ thống nhất bằng miệng với nhau chứ không lập văn bản tặng, cho. Việc Phạm Thái P sử dụng chiếc xe nói trên làm phương tiện để mua ma túy, vợ chồng anh Q, chị K hoàn toàn không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phạm Thái P là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo

nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Vào ngày 15/12/2021, Phạm Thái P có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, với tổng khối lượng 0,4285 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã A bắt quả tang. Do đó đã có đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Phạm Thái P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét Phạm Thái P là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Quá trình điều tra bị cáo Phạm Thái P khai nguồn gốc ma túy là do P mua của Nguyễn Hữu H hai lần vào các ngày 13/12/2021 và ngày 15/12/2021. Trên cơ sở lời khai của P Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tiến hành kiểm tra, xác minh làm việc với Nguyễn Hữu H nhưng H không thừa nhận việc bán ma túy cho P như khai nhận của P. Ngoài lời khai duy nhất của P thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Nguyễn Hữu H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho P nên không đủ căn cứ, xử lý đối với Nguyễn Hữu H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, quá trình điều tra Phạm Thái P khai nguồn gốc số tiền 400.000 đồng sử dụng mua ma túy vào ngày 15/12/2021 và số tiền 200.000 đồng mua ma túy vào ngày 13/12/2021 là của Cao Xuân N đưa cho P đi mua ma túy để sử dụng chung. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch đối tượng Cao Xuân N, sinh năm 1995, trú tại Tổ 7, phường T, thị xã A. Tuy nhiên hiện nay Cao Xuân N không có mặt tại địa phương, không triệu tập

lấy lời khai của N được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tiếp tục kiểm tra, xác minh xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm:

- 0,3606 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 02 (hai) gói nilon thuộc bì thư ghi "Bì số 01" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước ghi 'Bì số 01" và có dòng chữ 'Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh, uốn cong, có một đầu phình to thuộc bì thư ghi "Bì số 02" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi 'Bì số 02" và có dòng chữ "Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

- 01 biển số xe 81H3-4468;

- 01 sim điện thoại số 0353029189 trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 352891101194542 của Phạm Thái P;

Xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 352891101194542, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với xe mô tô hiệu LONCIN, không có gương, không có dè chắn bùn, không có bao sên. Số khung N5100*02129273*, số máy LC150FMG*02129062* mặc dù chưa làm thủ tục sang tên nhưng vợ chồng anh Hùng, chị Hà đã cho bị cáo từ năm 2014. Bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xanh, model it 2171, sim số 0385666330 và 0398862381, số Imel1: 355020117066208 của Nguyễn Hữu H, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Nguyễn Hữu H.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thái P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Thái P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 16 tháng 12 năm 2021).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,3606 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 02 (hai) gói nilon thuộc bì thư ghi "Bì số 01" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước ghi 'Bì số 01" và có dòng chữ 'Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 (một) đoạn ống thủy tinh, uốn cong, có một đầu phình to thuộc bì thư ghi "Bì số 02" và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi 'Bì số 02" và có dòng chữ "Số 821/PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2021", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông: Nguyễn Xuân Trường, Võ Đình Tài, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 biển số xe 81H3-4468;

+ 01 sim điện thoại số 0353029189 trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 352891101194542 của Phạm Thái P;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imel 352891101194542;

+ Xe mô tô hiệu LONCIN, không có gương, không có dè chắn bùn, không có bao sên. Số khung N5100*02129273*, số máy LC150FMG*02129062*.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hữu H: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xanh, model it2171, sim số 0385666330 và 0398862381, số Imel1: 355020117066208.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục thi hành án dân sự thị xã A).

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thái P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/6/2022) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tứ Hải